TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẠI TỪ** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**
Số: 110/2021/QĐST-HNGĐ	*Đại Từ, ngày 08 tháng 7 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC Đ□ ƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 72/2021/TLST - HNGĐ ngày 17 tháng 3 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm: 1991

Địa chỉ: Tổ dân phố , thị trấn Q, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Anh Lê Bá T, sinh năm 1981

Địa chỉ: Tổ dân phố , thị trấn Q, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Lê Bá T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Bá T nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị H và anh T có 02 con chung Lê Thị Minh T, sinh ngày 08/02/2008 và Lê Thị Minh H, sinh ngày 15/3/2013.

Khi ly hôn chị H và anh T đã tự nguyện thỏa thuận anh T được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục hai con chung Lê Thị Minh T, sinh ngày 08/02/2008 và Lê Thị Minh H, sinh ngày 15/3/2013 đến khi hai con chung trưởng thành đủ 18 tuổi, trừ trường hợp chị H và anh T có thỏa thuận khác

hoặc có sự thay đổi khác. Chị H được quyền đi lại chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục hai con chung.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.

- ***Về tài sản:*** Chị H và anh T không có, không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.

- ***Về án phí:*** Chị H tự nguyện chịu 150.000 đ án phí ly hôn sơ thẩm sung công quỹ nhà nước. Được trừ 150.000 đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0013792 ngày 17/3/2021 tại Chi cục THADS huyện Đại Từ. Hoàn trả chị H 150.000 đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0013792 ngày 17/3/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đại Từ.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đ- ơng sự;
- VKSND huyện Đại Từ;
- Chi cục THADS huyện Đại Từ;
- UBND xã;
- L- u hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đào Ngọc Hài